TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2023/QĐST-DS	*K, ngày 24 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91 của Luật tổ chức tín dụng 2010;

Căn cứ Điều 7 của Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 54/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 15/7/2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP D** (Viết tắt là B); Địa chỉ trụ sở: Số 198 Trần K, phường T, quận S, TP Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lã Thị H, chức vụ: Phó Giám đốc khối xử lý nợ. *(Theo giấy ủy quyền số 68/2022/UQ-B ngày 14/01/2022 của Chủ tịch hội đồng Quản trị Ngân hàng TCMP D);* Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Văn T, sinh năm 1982; Chức vụ: Giám đốc khởi kiện địa bàn Hà Nội – khối xử lý nợ; địa chỉ liên hệ: Số 2x đường T, phường t, quận T, TP Hà Nội *(Theo giấy ủy quyền số 3861/2023/UQ-B ngày 23/3/2023).*

** Bị đơn:* **Ông Đinh Nhân Q**, sinh năm 1978 và **bà Nguyễn Thu H**, sinh năm 1980. Cùng có HKTT: Số 356 T, thị trấn V, huyện K, TP Hà Nội. Nơi ở từ 2006 đến nay: 182 V, phường D, quận B, TP Hà Nội.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:*

- Cháu Đinh Khánh H, sinh ngày 25/02/2015
- Cháu Đinh Thanh P, sinh ngày 27/01/2018
- Cháu Đinh Nhân T, sinh ngày 28/6/2019

Người đại diện theo pháp luật của cháu H, cháu P, cháu T là ông Đinh Nhân Q bà Nguyễn Thu H.

Cùng trú tại: Số 182 V, phường D, quận B, TP Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngày 14/12/2021, Ông Đinh Nhân Q và bà Nguyễn Thu H tự nguyện ký hợp đồng cho vay từng lần số REF213400001/HDTD/HNW-NTH với số tiền vay: 3.560.000.000 đồng (Ba tỷ, năm trăm sáu mươi triệu đồng) và ngày 23/11/2021 có ký hợp đồng phát hành thẻ VISA: với hạn mức 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) với Ngân hàng TMCP D – chi nhánh Láng Hạ

2.2. Ông Đinh Nhân Q, bà Nguyễn Thu H đã được Ngân hàng B giải ngân số tiền vay là 3.560.000.000 đồng và đã tiêu 50.000.000 đồng của thẻ Visa.

2.3. Tạm tính đến ngày 14/7/2023, ông Đinh Nhân Q và bà Nguyễn Thu H còn nợ B theo *Hợp đồng cho vay từng lần số* REF213400001/HDTD/HNW-NTH ký ngày 14/12/2021 và Hợp đồng phát hành thẻ VISA ngày 23/10/2021 tổng số tiền là 3.750.428.559 đồng trong đó (nợ gốc là: 3.459.463.000; nợ lãi trong hạn là: 277.500.963; nợ lãi quá hạn: 13.464.596 đồng)

2.4. Chậm nhất trước ngày 15/9/2023, ông Đinh Nhân Q và bà Nguyễn Thu H phải thanh toán toàn bộ dư nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi phát sinh theo hợp đồng cho vay từng lần số REF213400001/HDTD/HNW-NTH và đồng phát hành thẻ VISA

2.5. Kể từ ngày 15/7/2023, ông Đinh Nhân Q, bà Nguyễn Thu H tiếp tục trả nợ cho B số tiền nợ lãi, phạt, phí phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay từng lần số REF213400001/HDTD/HNW-NTH ký ngày 14/12/2021 và Hợp đồng phát hành thẻ VISA ngày 23/11/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ;

2.6. Trong trường hợp ông Đinh Nhân Q, bà Nguyễn Thu H vi phạm theo thỏa thuận nêu trên thì B được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng 35,3m2 đất (Trong đó: Sử dụng riêng: 25,5m2; Sử dụng chung: 9,8m2) và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 77, Tờ bản đồ số 21, địa chỉ: Số 25 Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với

đất số DĐ 658198; Số vào sổ cấp GCN: CS70209 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 03/12/2021 cho ông Đinh Nhân Q

2.7. Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho B, thì ông Đinh Nhân Q và bà Nguyễn Thu H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho B cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay;

2.8. Về án phí:

+ Ông Đinh Nhân Q, bà Nguyễn Thu H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 53.504.285 đồng (Năm mươi ba triệu, năm trăm linh tư nghìn, hai trăm tám mươi lăm đồng).

+ Hoàn trả Ngân hàng B 52.160.000 (Năm mươi hai triệu, một trăm sáu mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2020/0073937 ngày 28/4/2023 tại Chi cục THADS huyện K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-TAND TP Hà Nội;
-VKSND TP Hà Nội;
-VKSND huyện K;
-Chi cục THADS huyện K;
-Lưu hồ sơ vụ án;
-Lưu văn phòng.

Thẩm phán

Vũ Thiên H